

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

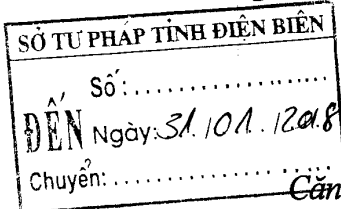
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 10/2018/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 30 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình  
nghèo đa chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt  
bảo hiểm y tế) trên địa bàn tỉnh Điện Biên**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;*  
*Căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính  
phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;*  
*Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của  
Thủ tướng Chính phủ ban hành Chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai  
đoạn 2016-2020;*  
*Căn cứ Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 tháng 11  
năm 2014 của liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 78/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế  
cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản  
khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) trên địa bàn tỉnh Điện Biên;*  
*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này Quy định về quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí và mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Là người thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) được quy định tại Quyết định số

59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 và Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4/2017, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Những người đã được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế và chi phí cùng chi trả sử dụng thuốc kháng vi rút HIV đối với người nhiễm HIV/AIDS thì không được hỗ trợ theo Quyết định này.

b) Các cơ quan, tổ chức liên quan trong quản lý, thực hiện chính sách.

## **Điều 2. Mức hỗ trợ, thời điểm áp dụng**

1. Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế (trong đó ngân sách Trung ương hỗ trợ 70%, ngân sách địa phương hỗ trợ 30%).

2. Thời điểm áp dụng: Từ ngày 01/01/2018.

## **Điều 3. Nguồn kinh phí**

1. Nguồn ngân sách Trung ương.

2. Nguồn ngân sách địa phương.

## **Điều 4. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí**

1. Lập dự toán kinh phí

Hàng năm, căn cứ vào số lượng đối tượng thực tế được hỗ trợ của năm trước, Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định này từ ngân sách địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ

a) Bảo hiểm xã hội tỉnh chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) có hộ khẩu trên địa bàn tỉnh đúng mục đích, đúng đối tượng.

b) Việc thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế thực hiện theo đúng Luật Tài chính - kế toán hiện hành.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hàng năm tổng hợp đối tượng thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế), lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

Hướng dẫn quy định về quản lý thu, cấp và quản lý thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng được hỗ trợ trên địa bàn toàn tỉnh.

## 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan căn cứ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo (theo tiêu chí nghèo đa chiều), có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố lập danh sách hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế), gửi cơ quan Bảo hiểm xã hội để cấp thẻ cho các đối tượng.

## 3. Sở Tài chính

Tham mưu phân bổ dự toán kinh phí hằng năm cho các đơn vị để thực hiện hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế). Kiểm tra, giám sát việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

4. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tỉnh

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm y tế đến người dân trên địa bàn tỉnh.

## 5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo, hướng dẫn các phòng ban chức năng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn hàng năm triển khai thực hiện việc rà soát, lập danh sách hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế), gửi cơ quan Bảo hiểm xã hội để cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 02 năm 2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, ngành: Y tế, TC, LĐTB&XH, BHXH Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- L/d UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH, HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX<sup>(NNT)</sup>.

